

HỘ KINH DOANH PHẠM CÔNG CHÚC (GIÒ CHẢ CHỮ MÈN)

Địa chỉ: Thôn Hưng Quan, xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số <u>2704</u> ngày <u>14/10/2026</u>
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng... <u>đ. f. m.</u>
	Sao.....

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

TCB: 01/HKDPCC/2026

SẢN PHẨM CHẢ QUẾ CHỮ MÈN

Hưng Yên, năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/HKDPCC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên cơ sở: Hộ kinh doanh Phạm Công Chúc (Giò chả Chũ Mến)

Địa chỉ: Thôn Hưng Quan, xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0918.778.622

Mã số doanh nghiệp: 8241923778-001 (Đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 10 năm 2021, Đăng ký thay đổi lần 1, ngày 25 tháng 04 năm 2025)

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Số 02/2025/CCPTNTQLCL-TB cấp ngày 18 tháng 04 năm 2025 do Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng Thái Bình cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Chả quế Chũ Mến

2. Thành phần: Thịt nạc lợn (312,5g), mỡ lợn (156,25 g), bột mì (100g), bột quế (50g), mì chính (12,5g), nước mắm (12,5g), riềng xay (6,25g), hành củ (6,25g), chất phụ gia (E450(iii), E451(i), E452(i)) (1,875g).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 30 ngày kể từ NSX

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Sản phẩm được đóng gói bên trong bao bì PE có khối lượng tịnh 500g, 1kg và theo yêu cầu khách hàng.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được bao gói trong bao bì PE hút chân không đảm bảo an toàn, không thôi nhiễm các chất độc hại từ bao bì gây ảnh hưởng đến ATTP trong suốt quá trình vận chuyển và bảo quản theo Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên: Hộ kinh doanh Phạm Công Chúc (Giò chả Chũ Mến)

- Địa chỉ: Thôn Hưng Quan, xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Mẫu nhãn dự kiến đính kèm tại phụ lục).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Hộ kinh doanh Phạm Công Chúc (Giò chả Chũ Mến) sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

4.1 Chỉ tiêu cảm quan (Theo tiêu chuẩn cơ sở TCCS 01:2026/HKDPCC)

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Màu sắc	Bên ngoài màu vàng hơi cam, bên trong màu trắng đục
2	Mùi	Mùi thơm, không có mùi lạ
3	Vị	Vị ngọt đậm đà, dai giòn, không có vị lạ
4	Trạng thái	Miếng chả hình chữ nhật, dày 2cm, dẻo dai, không bị vỡ, không vụn
5	Tạp chất lạ nhìn thấy bằng mắt thường	Không có tạp chất

4.2 Chỉ tiêu dinh dưỡng (Theo tiêu chuẩn cơ sở TCCS 01:2026/HKDPCC)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng	kcal/100g	303 ± 20%
2	Carbohydrate	g/100g	2.63 ± 20%
3	Natri	mg/100g	697 ± 20%
4	Protein	g/100g	15.1 ± 20%
5	Lipid	g/100g	25.8 ± 20%

4.3 Chỉ tiêu kim loại nặng (Theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1	Arsen (As)	mg/kg	≤ 0,1
2	Cadmi (Cd)	mg/kg	≤ 0,05
3	Chì (Pb)	mg/kg	≤ 0,1

4.4 Chỉ tiêu hóa lý (Theo TCVN 7049:2020)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1	Hàm lượng amoniac	mg/100g	≤ 40
2	Trị số peroxit, biểu thị theo mill đương lượng oxy hoạt động có trong phần chất béo chiết từ sản phẩm	meq/kg	≤ 40



4.5 Chỉ tiêu vi sinh vật (Theo QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1	Tổ số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	$\leq 5 \times 10^5$
2	E. coli	CFU/g	$\leq 5 \times 10^2$
3	Salmonella	/25g	KPH

4.6 Dư lượng thuốc thú y (Theo Thông tư 18/2024/TT-BNNPTNT)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1	Chloramphenicol	$\mu\text{g/kg}$	Không được có
2	Clenbuterol	$\mu\text{g/kg}$	Không được có
3	Salbutamol	$\mu\text{g/kg}$	Không được có

4.7 Phụ gia thực phẩm (Theo Thông tư 24/2019/TT-BYT)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
1	Monosodium L-glutamate (INS 621)	mg/kg	Tuân thủ quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm theo Thông tư 24/2019/TT-BYT
2	Tetrasodium diphosphate (INS 450(iii))	mg/kg	
3	Pentasodium triphosphate (INS 451(i))	mg/kg	
4	Sodium polyphosphate (INS 452(i))	mg/kg	
5	Sorbitol (INS 420(i))	mg/kg	

- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số: TCCS 01:2026/HKDPCC



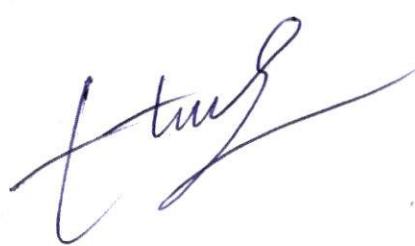
Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 14 tháng 10 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ SẢN XUẤT



PHẠM CÔNG CHÚC



MẪU NHÃN THÔNG TIN SẢN PHẨM DỰ KIẾN
(Kèm theo Bản tự công bố số: 01/HKDPCC/2026)

NHÃN DỰ THẢO
Chả quế Chử Mền

Thành phần: Thịt nạc lợn (312,5g), mỡ lợn (156,25 g), bột mì (100g), bột quế (50g), mì chính (12,5g), nước mắm (12,5g), riềng xay (6,25g), hành củ (6,25g), chất phụ gia (E450(iii), E451(i), E452(i)) (1,875g).

Hướng dẫn sử dụng: Có thể sử dụng trực tiếp sau khi mở bao bì hoặc chế biến tùy ý

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ 0-5°C hoặc ngăn mát tủ lạnh

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn sử dụng

NSX:

HSD: 30 ngày kể từ NSX

Xuất xứ: Việt Nam

Khối lượng tịnh: 500g; 1kg

TCB: 01/HKDPCC/2026

Thành phần dinh dưỡng (Trên 100g)		
Năng lượng	Kcal/100g	303± 20%
Protein/Đạm	g/100g	15.1± 20%
Carbohydrate	g/100g	2.63± 20%
Lipid/Chất béo	g/100g	25.8± 20%
Natri	mg/100g	697± 20%

TCCS 01:2026/HKDPCC

Sản xuất tại: Hộ kinh doanh Phạm Công Chúc

Địa chỉ: Thôn Hưng Quan, xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0918.778.622